

Số: 262 /PGDDĐT-GDMN-TH
V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ
cuối học kỳ II năm học 2024-2025 đối
với cấp tiểu học.

Châu Thành, ngày 16 tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường tiểu học, TH-THCS trong huyện.

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thực hiện Công văn số 953/SGD&ĐT-GDMN-TH ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II năm học 2024 - 2025 đối với cấp tiểu học;

Thực hiện Công văn số 1034/PGDDĐT-GDMN-TH ngày 28/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường tiểu học, TH-THCS trong huyện việc kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II (HKII) năm học 2024-2025 như sau:

I. TỔ CHỨC KIỂM TRA

1. Thời gian ôn tập và kiểm tra: Từ ngày 05/5/2025 đến ngày 16/5/2025.

2. Nội dung kiểm tra

Nội dung kiểm tra bao gồm các nội dung, kiến thức học sinh được học tập từ đầu năm học đến thời điểm kiểm tra. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung giảm tải, học sinh tự học hoặc các nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá yêu cầu cần đạt của các môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục ở tất cả các khối lớp theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Đối với học sinh khuyết tật: Tùy theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, học sinh được đánh giá như học sinh bình thường có điều chỉnh yêu cầu cần đạt sao cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc đánh giá theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân. Những trường hợp học sinh khuyết tật đánh giá theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân, các đề kiểm tra và bài làm kiểm tra của học sinh cần phải được lưu trữ vào hồ sơ của học sinh cho đến khi học sinh hoàn thành chương trình cấp học.

3. Đề kiểm tra

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt về nội dung học tập và các thành phần năng lực của môn học đồng thời đảm bảo đủ các mức theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

3.1. Môn Tiếng Việt

Kiểm tra đọc bao gồm đọc thành tiếng và đọc hiểu. Bài kiểm tra đọc thành tiếng: Học sinh đọc một đoạn/bài không có trong sách giáo khoa. Bài kiểm tra đọc hiểu: là những đoạn/bài đọc ngoài sách giáo khoa có độ dài tương ứng với yêu cầu cần đạt theo từng khối lớp.

** Đối với lớp 1:*

+ Kiểm tra đọc (10 điểm)

. Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (06 điểm): Học sinh đọc một đoạn văn/bài ngắn không có trong sách giáo khoa và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên đưa ra.

Đọc hiểu (04 điểm): điểm tối đa cho mỗi câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi mở là 01 điểm.

+ Kiểm tra viết (10 điểm)

Kiểm tra viết chính tả (06 điểm): Giáo viên cho học sinh viết một đoạn văn (hoặc thơ) với hình thức và độ dài phù hợp với đối tượng và yêu cầu cần đạt của học sinh lớp 1 trong Chương trình GDPT 2018.

Kiểm tra (làm bài tập) chính tả và câu (04 điểm): kiểm tra kỹ năng viết của học sinh qua bài tập về chính tả âm, vần và bài tập về câu.

** Đối với lớp 2, 3:*

+ Bài kiểm tra đọc (10 điểm) gồm kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (04 điểm) và kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt (06 điểm).

+ Bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh (10 điểm): kiểm tra viết chính tả (04 điểm) và kiểm tra viết đoạn văn (06 điểm)

** Đối với lớp 4, 5:*

+ Bài kiểm tra đọc (10 điểm)

. Lớp 4: Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (03 điểm), đọc hiểu (07 điểm).

. Lớp 5: Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (02 điểm), đọc hiểu (08 điểm).

+ Bài kiểm tra viết (10 điểm): không có bài viết chính tả riêng, học sinh viết một bài tập làm văn theo yêu cầu đã được học theo thang điểm chấm là 10. Trong đó nội dung chấm có thể chia như sau:

Nội dung tập làm văn, luyện từ và câu 9,0 điểm.

Nội dung chính tả 1,0 điểm: viết sai không quá 05 lỗi ghi 1,0 điểm; sai 6-8 lỗi ghi 0,5 điểm; sai trên 8 lỗi không ghi điểm.

3.2. Môn Khoa học

Xây dựng đề kiểm tra theo đặc trưng môn học, trong đó biểu điểm đề kiểm tra bao gồm trắc nghiệm và tự luận. Câu hỏi trắc nghiệm khách quan khuyến khích giáo viên ra đề sử dụng nhiều dạng trắc nghiệm để kích thích tư duy cho học sinh.

3.3. Môn Công nghệ

Đối với môn Công nghệ lớp 3, 4, 5 phần kiểm tra lí thuyết 04 điểm (bao gồm trắc nghiệm và tự luận); thực hành 06 điểm (giáo viên cho học sinh thực hành tại lớp, chấm điểm và trả sản phẩm cho học sinh).

3.4. Môn Tiếng Anh

Đề kiểm tra định kỳ bao gồm đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với tỷ lệ các kỹ năng, loại hình bài tập, số lượng và mức độ nhận thức của câu hỏi phù hợp với việc dạy và học của giáo viên và học sinh, bảo đảm các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình môn học. Số câu hỏi, số điểm và tỷ lệ phần trăm từng kỹ năng thể hiện cụ thể trong ma trận đề và tùy vào điều kiện thực tế việc dạy học Tiếng Anh tại đơn vị xây dựng ma trận đề cho phù hợp với đối tượng học sinh.

3.5. Các môn học, hoạt động giáo dục khác

Đối với các môn Toán, Tin học (lớp 3, 4, 5) và môn Lịch sử và Địa lý thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1346/PGDĐT-GDMN-TH ngày 19/12/2024 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I năm học 2024-2025.

Các nội dung còn lại và các môn học, hoạt động giáo dục khác của các khối lớp, thực hiện theo Điều 7 tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

3.6. Môn Toán và Tiếng Việt kiểm tra theo lịch chung của Phòng Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

Ngày	Khối lớp	Môn	Tính giờ làm bài	Thời gian làm bài
14/5/2025 (Thứ tư)	- Sáng: 1+2+3 (Bắt đầu từ 7 giờ 30 phút)	Toán	- Sáng: 7 giờ 30 phút	40 phút (chuyên môn kiểm tra nghỉ 20 phút)
		Tiếng Việt (Đọc tiếng)	- Chiều: 13 giờ 30 phút	Thời gian còn lại của buổi sáng
15/5/2025 (Thứ năm)	- Chiều: 4+5 (Bắt đầu từ 13 giờ 30 phút)	Tiếng Việt (Đọc hiểu Chính tả Tập làm văn)	Sau mỗi nội dung kiểm tra học sinh nghỉ 10 phút	Đọc hiểu: 40 phút CT-TLV: 60 phút

Lưu ý: Đối với các trường dạy 02 buổi/ngày, có đủ 01 phòng học/ lớp cho cả 5 khối lớp thì có thể tổ chức kiểm tra trong một buổi sáng, buổi chiều GV chấm kiểm tra tại trường (điểm chính).

II. TỔ CHỨC ÔN TẬP, COI, CHẤM KIỂM TRA

1. Tổ chức ôn tập

Nhà trường xây dựng kế hoạch ôn tập, tạo điều kiện để giáo viên hệ thống kiến thức cho học sinh trước khi kiểm tra. Tập trung ôn tập cho những học sinh còn tiếp thu chậm kiến thức hoặc được đánh giá ở mức Chưa hoàn thành các môn học, hoạt động giáo dục ở giữa học kỳ II nhằm giúp các em hoàn thành môn học ở cuối năm học.

2. Coi kiểm tra

- Nhà trường thành lập Hội đồng kiểm tra định kỳ cuối HKII và thực hiện hồ sơ kiểm tra định kì theo qui định.

- Bố trí giáo viên coi kiểm tra hợp lí, khách quan và đảm bảo công bằng cho học sinh.

3. Chấm và kiểm chéo bài kiểm tra.

- Nhà trường bố trí giáo viên trong khối chấm chéo bài kiểm tra.

- Những trường có khối học chỉ có 01 lớp, nhà trường phân công chấm đối với những khối lớp gần nhau như: 1, 2, 3 và 4, 5.

- Tất cả các bài kiểm tra đều được chấm tập trung tại điểm chính của trường. Nhà trường bố trí thời gian chấm bài kiểm tra cho phù hợp và đúng quy định.

- Tổ chức cho GV sửa, nhận xét bài kiểm tra của học sinh ngay trên lớp vào ngày **19 - 20/5/2025**.

III. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC HỌC SINH, NGHIỆM THU, BÀN GIAO KẾT QUẢ GIÁO DỤC HỌC SINH VÀ XỬ LÝ HỌC SINH CHƯA ĐƯỢC XÁC NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH LỚP HỌC

Các đơn vị trường thực hiện nghiêm túc việc bàn giao, nghiệm thu học sinh theo Điều 12 của Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Trường hợp học sinh vắng mặt hoặc kết quả bài kiểm tra bất thường trong kỳ kiểm tra: trên cơ sở đề xuất của giáo viên, đối với những học sinh không thể tham dự kiểm tra theo lịch quy định có lý do chính đáng (ốm đau, tai nạn,...) hoặc học sinh có kết quả bài kiểm tra bất thường so với đánh giá thường xuyên, hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra cho học sinh trong thời gian phù hợp để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

Lưu ý: Đối với những học sinh tiếp thu chậm kiến thức hoặc được đánh giá ở mức Chưa hoàn thành các môn học, hoạt động giáo dục ở giữa học kỳ II, Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo giáo viên có kế hoạch, hướng dẫn, giúp đỡ, ôn tập kiến

thức cho học sinh để chuẩn bị cho kỳ kiểm tra cuối năm đạt hiệu quả nhằm hạn chế tỷ lệ học sinh lưu ban ở cấp tiểu học và nâng cao chất lượng giáo dục ở cơ sở (*đặc biệt đối với học sinh lớp 1*).

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

- Các trường TH, TH-THCS trong huyện tổng hợp kết quả giáo dục theo biểu mẫu quy định và cập nhật vào cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo tính chính xác. Báo cáo tổng kết năm học gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo thông qua địa chỉ email: thanhphuong@chauthanh.edu.vn sau khi kết thúc năm học (chậm nhất vào ngày **31/5/2025**).

- Các trường rà soát chương trình theo kế hoạch dạy học và hoàn thành chương trình dạy học HKII vào ngày **31/5/2025**.

- Các biểu mẫu báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ thông tin đến các trường.

- Các báo cáo có liên quan đến số liệu đề nghị Hiệu trưởng nhà trường kiểm tra đảm bảo tính chính xác, đủ cột mục tránh bị động chung.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức coi, chấm kiểm tra các môn định kỳ cuối HK II năm học 2024-2025 tại các trường từ ngày 05/5/2025.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường tiểu học, trường TH -THCS trong huyện quản lý, tổ chức triển khai, thực hiện tốt các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo thông qua bộ phận chuyên môn cấp Tiểu học để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng GDĐT;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, CMTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Lê Thị Hoàng Diễm